

# NGHIÊN CỨU VỀ VĂN HÓA CHIẾN LƯỢC MỘT VÀI SUY NGHĨ

Stéphane Roussel\*

**Đ**ã từ lâu, nghiên cứu chính sách đối ngoại bị áp đặt bởi giả thiết theo đó hành vi quốc tế của các Nhà nước trước tiên được xác định bởi những nhân tố vật chất, như sức mạnh quân đội, tài nguyên kinh tế hay vị trí địa lý.

Sự hình thành khái niệm “văn hóa chiến lược” là một trong những nỗ lực phá vỡ truyền thống này. Được xây dựng vào đầu những năm 1980, khái niệm này xuất hiện định kỳ trong những cuộc tranh luận về chính sách đối ngoại và quốc phòng. Thực chất, khái niệm này gợi lại rằng những ý tưởng (bao gồm ký hiệu, phép ẩn dụ, phép loại suy, những giải thích của lịch sử, ngôn ngữ, những giá trị và những thứ khác) cũng là những biến số quan trọng để hiểu các quyết định liên quan đến sử dụng sức mạnh. Nói cách khác, những nhà lãnh đạo, trong khi dẫn dắt chính sách đối ngoại và quốc phòng, không chỉ là những nhân tố lạnh lùng, duy lý và máy móc, mà họ cũng bị ảnh hưởng bởi môi trường văn hóa, lịch sử và xã hội mà họ sống.

## Một khái niệm đa chiều

Khái niệm văn hóa chiến lược đã được sử dụng rất khác nhau qua thời gian. Đối với một số người, nó phục vụ trước tiên để hiểu bản chất của sự khác biệt có thể xuất hiện trong sự suy nghĩ chiến lược của những Nhà nước có thuộc tính vật chất tương tự, và bởi vậy từ đó người ta có thể trông

chờ vào một cách xử sự tương tự. Đối với những người khác, nó là một yếu tố giải thích đương nhiên, cho phép giải thích trực tiếp thái độ của các Nhà nước, thậm chí dự đoán những quyết định của họ trong tương lai. Và cuối cùng, đối với một số người, đó là một diễn văn chủ yếu nhằm hợp pháp hóa và duy trì một mệnh lệnh xã hội và chính trị trong đó việc sử dụng sức mạnh và chi phí cho bộ máy quân sự đồ sộ chiếm một vị trí quan trọng.

Nhiều ấn bản đã đề cập đến khái niệm văn hóa chiến lược trong những năm gần đây. Khái niệm không những được sử dụng để giải thích cách ứng xử của những cường quốc lớn (như Mỹ, Nga, Pháp, Trung Quốc, Đức, Nhật Bản) mà cả những nhà nước đóng một vai trò ít quan trọng hơn trong sự phân cấp quốc tế (Ấn Độ, Australia, Nigeria, Canada, các nước Scandinavi) và thậm chí cả những tổ chức đa phương như Liên minh châu Âu..

## Tác động của văn hóa chiến lược

Một cuộc tranh luận xung quanh khái niệm văn hóa chiến lược tập trung phần lớn vào tác động của nó lên những chính sách của chính phủ hay những cơ quan quân đội. Chính xác hơn, nó hướng tới việc xử dụng để giải thích những ưu tiên và lựa chọn chiến lược những chủ thể, như thông qua một học thuyết, quyết định sử dụng sức mạnh, hay xác định những

quyền ưu tiên. Tuy nhiên, vấn đề này còn đang trong quá trình phát triển và các hiệu ứng khác cần phải được xem xét.

Những kết quả của một chương trình nghiên cứu về chính sách đối ngoại và quốc phòng của Canada được tiến hành từ năm 2004 đã đưa ra vấn đề về tác động của văn hóa chiến lược. Nếu văn hóa chiến lược ảnh hưởng đến quyết định của những nhà lãnh đạo chính trị và quân sự - đôi khi là có ý thức, nhưng thường xuyên được thể hiện một cách vô thức, nó cũng có thể mang lại những hiệu ứng không tốt lên những người ra quyết định cũng như xã hội mà họ đại diện.

Đối với những người bảo vệ cách tiếp cận hợp lý những chính sách quốc phòng, thường được gắn với trường phái "hiện thực", quan hệ quốc tế, văn hóa chiến lược được nhìn nhận như một nhân tố không cân đối và phi lý. Được hình thành trong một quá khứ ít nhiều xa xôi, đôi khi từ một "chấn động tổn thương" (như vụ tấn công Trân Châu cảng, trong trường hợp của Mỹ, hay việc Đức xâm lược Nga năm 1941), hay nhận một chiến thắng to lớn, văn hóa đã tồn tại bên bỉ qua thời gian, thậm chí khi những điều kiện làm nảy sinh nó đã biến mất. Vì vậy, đôi khi nền văn hóa này có thể khó thích ứng với một môi trường chiến lược phát triển liên tục. Nó có thể gây ra tác động hiệu ứng xơ cứng lên chính sách quốc phòng và an ninh, vốn được xây dựng trên những nguyên tắc và luận thuyết mà một số coi như đã lỗi thời.

Trường hợp của Canada thể hiện một cách thuyết phục cho điều này: phần lớn tầng lớp chính trị và xã hội Canada vẫn lưu luyến hình ảnh đầy an ủi và đề cao của một "người bảo trợ gìn giữ hoà bình" và nhân tố trung

gian điều đình, như trong thời kỳ chiến tranh Lạnh. Tất nhiên, hình ảnh này và những chính sách hiện thời đã gặp phải các chỉ trích bảo thủ nhất. Họ tuyên bố thà chấp nhận những học thuyết được định hướng rõ ràng hơn, hướng tới những cam kết của Lực lượng Canada trong những sứ mệnh chiến đấu bên cạnh Mỹ và Anh, và theo họ sẽ phù hợp hơn với lợi ích quốc gia của Canada, hơn là lưu luyến với những gì trước đây. Đối với những người mang quan điểm này, văn hóa chiến lược được coi như một chướng ngại với tiến trình ra quyết định hợp lý nhằm tăng cường lợi ích quốc gia. Tuy nhiên, vấn đề chủ yếu mà những người này gặp phải thường là sự bất lực của chính họ để có thể thấy bất cứ cái gì khác với bức màn huyền thoại và giả dối cần phải được thay đổi. Mặc dù vậy, văn hóa chiến lược, cũng như văn hóa nói chung, là một yếu tố quan trọng đối với bản sắc của một nhóm và nó đóng những vai trò định hướng cho hoạch định chính sách. Nếu những người Canada gắn bó đến thế với hình ảnh của "người bảo trợ gìn giữ hòa bình", là bởi vì họ thấy ở đó cách thức để tự phân biệt bản thân mình với người láng giềng Mỹ, trong con mắt của phần còn lại của thế giới.

Một số nhà nghiên cứu khác quan tâm đến những hiệu ứng của văn hóa chiến lược đối với xã hội. Rất nhiều trong số họ, được xem như thuộc trường phái "phê phán" (như chủ nghĩa hậu hiện đại hay nữ quyền), rất muốn chỉ ra làm cách nào mà những diễn văn về văn hóa chiến lược và việc sử dụng sức mạnh lại trở thành một nguồn hợp thức hóa hiệu lực các mệnh lệnh xã hội và chính trị vốn bị coi là bất công, cũng như sự thiết lập và duy trì hệ thống quân đội rất tốn kém chỉ phục vụ cho quyền lợi của tầng lớp

thống trị. Như vậy, văn hóa chiến lược đã bị công cụ hóa bởi những nhà lãnh đạo chính trị - quân sự và phục vụ cho quyền lực. Tuy nhiên, không cần thiết sử dụng đến lý thuyết âm mưu để xem xét một hiện tượng như vậy.

Bất kỳ nền văn hóa nổi trội nào đều có hiệu ứng điều khiển những nền văn hóa tương ứng - cuộc tranh luận về tính đa dạng của văn hóa đã chứng tỏ hiện tượng này. Văn hóa chiến lược cũng không miễn dịch đối với tác động này. Tại những cuộc thảo luận về văn hóa, rất nhiều ý kiến đề xuất các quan điểm thế giới và chính trị hoàn toàn khác với những gì mà phần lớn giới lãnh đạo chính trị, quân sự, giới phân tích và cả những người dân ủng hộ. Những quan điểm của các phong trào hòa bình, xã hội hay môi trường thường đề cao các kế hoạch giảm đáng kể lực lượng vũ trang và ngân sách cho quốc phòng hay từ bỏ chiến tranh. Mặc dù vậy, đó không thực sự là một hành động có ý gièm pha. Văn hóa chiến lược đang có xu hướng giữ vai trò chọn lọc, bằng cách giảm bớt phạm vi tranh luận thực sự trong lòng cộng đồng. Như vậy, thật khả dĩ để chúng

tổ sự tồn tại của một nền văn hóa chiến lược, không chỉ bởi tác động của nó lên các quyết định và xử sự của nhà nước, mà còn dựa vào khả năng dập tắt những tiếng nói khác của nó.

Những giả thiết về hiệu ứng của văn hóa chiến lược chỉ là một vài hướng suy nghĩ được đề xuất về những gì khái niệm này mang lại. Trong bối cảnh của những cuộc chiến tranh và xung đột trên thế giới ở Iraq hay Afghanistan, của những thách thức trong phần lớn các bộ phận xã hội cũng như sự chia rẽ giữa những chính phủ về vấn đề này, bất kỳ suy nghĩ nào về những nhân tố cấu trúc nên thái độ của các xã hội (và phân biệt chúng) là rất đáng mong đợi ■

---

#### *Chú thích:*

\* Stéphane Roussel giảng dạy về chính sách đối ngoại và quốc phòng của Canada tại Đại học Quebec ở Montréal

*Người dịch:* Nguyễn Khánh Vân  
*Viện Nghiên cứu Châu Mỹ*

*Nguồn:* *La recherche sur la culture stratégique: quelques piste de reflexion, tạp chí Diplomatie 29, trang 23 -25.*